

NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

TS NGUYỄN MẬU LINH*

Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ đặc biệt chú trọng tới đạo đức cách mạng. Điều này được Người thể hiện và thực hiện một cách xuyên suốt, nhất quán từ khi bắt đầu sự nghiệp cách mạng cho đến tận cuối đời. Không chỉ ân cần dạy bảo về đạo đức cách mạng, mà Người còn là hiện thân sinh động của nền đạo đức đó, mãi mãi là một tấm gương sáng cho toàn Đảng, toàn dân noi theo. Việc làm rõ nội dung này sẽ góp phần cung cấp những căn cứ cần thiết cho việc nghiên cứu, học tập và rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong tình hình hiện nay.

1. Trước hết, cần hiểu rõ nội hàm khái niệm đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh. Có rất nhiều bài nói, bài viết của Người (khoảng 79 bài), tập trung rõ nét nhất là ở 3 tác phẩm: *Đường Cách mệnh* (1927), *Sửa đổi lối làm việc* (1947) và *Đạo đức cách mạng* (1958), trong đó đã trình bày một cách toàn diện, hệ thống về vai trò, nội dung, giá trị của đạo đức cách mạng.

Trong bài *Đạo đức cách mạng* đăng trên Tạp chí Học tập (12-1958), Hồ Chí Minh nêu một quan niệm có tính tổng kết: “Nói tóm tắt, thì đạo đức cách mạng là: Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất; Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng; Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết

sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc; Ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác và cùng đồng chí mình tiến bộ”¹. Với quan niệm trên, đạo đức cách mạng có bốn chuẩn mực, quan hệ biện chứng với nhau: Từ quyết tâm cho tới hành động đạo đức, gương mẫu vì Đảng, vì dân và luôn cố gắng học tập, tự phê bình và phê bình để cùng tiến bộ. Bản chất của đạo đức cách mạng là đạo đức mới, khác biệt về chất so với đạo đức cũ của các giai cấp bóc lột; nó không phải vì danh vọng của cá nhân, mà vì lợi ích chung của Đảng, của dân tộc, của loài người; là đạo đức phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Nói chuyện tại Đại hội lần thứ III của Đoàn thanh niên lao động Việt Nam (tháng 3-1961), Người cho rằng: “Đạo đức cách mạng là bất kỳ ở cương vị nào, bất kỳ làm công việc gì, đều không sợ khó, không sợ khổ, đều một lòng một dạ phục vụ lợi ích chung của giai cấp, của nhân dân, đều nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đạo đức cách mạng là đạo đức tập thể, nó phải đánh thắng và tiêu diệt chủ nghĩa cá nhân”².

Trong Di chúc, Người căn dặn: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”³. Chi một đoạn văn ngắn vắn vắn 57 từ, nhưng đã thể hiện

* Học viện Chính trị khu vực III

rõ lộ gic nội tại và nhất quán của một vấn đề lớn, đó là vai trò của đạo đức cách mạng trong mối quan hệ giữa Đảng và cán bộ, đảng viên với nhân dân. Cũng về nội dung này, khi đề cập đến Đoàn viên và thanh niên, Người viết: “Đoàn viên thanh niên ta nói chung là tốt...Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”⁴.

Có thể hiểu, đạo đức cách mạng mà Hồ Chí Minh đề cập chính là đạo đức của cán bộ, đảng viên, nó như một sự phân biệt với quan niệm về đạo đức nói chung của người Việt Nam. Vì vậy, khi nói tới đạo đức của cán bộ, đảng viên thì đó là đạo đức cách mạng với những chuẩn mực cao hơn, vượt trội so với đạo đức một người dân bình thường. Cái cốt lõi của đạo đức cách mạng là động cơ cách mạng, sự trung thành tuyệt đối với lý tưởng của Đảng và việc rèn luyện ý chí suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, đem lại lợi ích cho Tổ quốc, cho nhân dân. Đạo đức cách mạng là đạo đức hành động, luôn hướng tới nhân dân và vì dân.

Là một người từng trải và thấu hiểu, Hồ Chí Minh quan niệm đạo đức là thước đo “trình độ người”, “chất người” của một con người; đạo đức ví như gốc của cây, ngọn nguồn của con sông, có đạo đức mới có nền tảng, sức mạnh để hoàn thành mọi nhiệm vụ, đánh thắng mọi kẻ thù. Ngược lại, nếu không có tư cách đạo đức cũng có nghĩa là không có căn bản, tự mình đã hủ hóa, xấu xa, thì còn làm nổi việc gì. Đạo đức cách mạng là “cái gốc” với vai trò là nhân tố chủ quan, là trình độ giác ngộ và ý chí chiến đấu, là yếu tố tinh thần trong sự nghiệp cách mạng.

Hồ Chí Minh coi trọng cả đức và tài của một con người, trong đức có tài, trong tài có đức, tài càng cao đức càng phải lớn. Cán bộ, đảng viên tốt trước hết phải có đạo đức cách mạng. Có đạo đức thì có thể học tập để dần dần có tài năng, còn có tài năng mà không có đạo đức thì tài năng dễ mai một, nguy hiểm hơn nữa là dễ bị dùng vào những việc xấu xa, gây tác hại cho cách mạng. Sự thiếu hụt của trí tuệ

có thể bù đắp bằng đạo đức, nhưng sự thiếu hụt về đạo đức thì tài năng không thể bù đắp được.

Như vậy, đạo đức cách mạng là vấn đề mấu chốt để cho Đảng và cán bộ, đảng viên làm tốt vai trò cầm quyền của mình, xứng đáng gánh vác “hai vai”, vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân; đây cũng chính là nội hàm để Đảng và cán bộ, đảng viên giữ vững bản chất cách mạng của mình đúng như lời Hồ Chí Minh đã khẳng định “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”. Đảng là “đứa con nòi của nhân dân”. Vấn đề có ý nghĩa quyết định là phải giữ gìn cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh; không bị tha hóa, biến chất.

2. Một số giải pháp nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên giai đoạn hiện nay.

Đạo đức cách mạng là “cái gốc”, “cái chất” của người cán bộ, đảng viên, nên xây dựng Đảng về đạo đức là xây dựng Đảng từ gốc; nói cách khác, đạo đức là vấn đề cốt lõi trong vai trò cầm quyền của Đảng, nó ảnh hưởng quyết định đến uy tín, danh dự của Đảng và cán bộ, đảng viên; tác động trực tiếp đến mối quan hệ giữa Đảng và cán bộ, đảng viên với nhân dân. Vì vậy, nâng cao đạo đức cách mạng là điều cốt yếu để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; làm cho mỗi cán bộ, đảng viên đều ra sức làm tròn nhiệm vụ được giao phó, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn coi trọng việc giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; đồng thời, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống những căn bệnh do chủ nghĩa cá nhân gây ra. Tuy nhiên, trong thời kỳ đổi mới, do tác động của nhiều nhân tố khách quan và chủ quan, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên diễn biến hết sức phức tạp. Điều này, được Đảng ta chỉ ra qua các kỳ Đại hội và nhiều Hội nghị Trung ương, xem đây là một trong những nguy cơ cần quan tâm phòng, chống. Đặc biệt, Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) nêu rõ: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn”. Sự suy thoái tất yếu sẽ dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, nguy

hiềm khôn lường. Đây là nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ. Ở đây, có thể nêu lên một số biểu hiện suy thoái và nguyên nhân của nó như sau:

Thứ nhất, một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay phai nhạt lý tưởng cách mạng, xa rời tôn chỉ, mục đích của Đảng; nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đáng chú ý, có một số cán bộ là học viên đang học tập chương trình Cao cấp lý luận chính trị trong hệ thống trường Đảng, ngoài thời gian học trên lớp, thì chẳng thấy đọc sách, tự học, tự nghiên cứu, chỉ thấy giao lưu ăn uống, chè chén, vui vẻ. Thực tế cho thấy, hiện nay tỷ lệ cán bộ có bằng cấp chuyên môn và lý luận chính trị ngày càng tăng nhưng phẩm chất và năng lực công tác chưa tương xứng. “Trình độ lý luận chính trị cao cấp, cử nhân của đội ngũ cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý ở các cơ quan trung ương năm 1997 là 97,64%, năm 2007 là 99,48% và năm 2017 là 100%”⁵; “Nhiệm kỳ 2015-2020: 63/63 tỉnh có 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý có trình độ chuyên môn từ đại học, cao đẳng trở lên; 61/63 tỉnh có 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý có trình độ cao cấp, cử nhân lý luận chính trị”⁶. Nhưng bằng cấp cao không tỷ lệ thuận với phẩm chất đạo đức, đó là thực trạng có một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong đó có cả cán bộ cấp chiến lược uy tín thấp, năng lực, phẩm chất chưa ngang tầm nhiệm vụ, không ít cán bộ vi phạm kỷ luật Đảng và bị xử lý theo pháp luật. “Nhiệm kỳ khóa IX, X, XI và hai năm đầu nhiệm kỳ khóa XII có 70.174 cấp ủy viên các cấp bị xử lý kỷ luật trong tổng số 234.575 đảng viên bị xử lý kỷ luật (chiếm 30%)”⁷; “Chỉ tính từ sau Đại hội XII của Đảng (1-2016) đến nay, trong vòng chưa đầy 3 năm, hơn 60 cán bộ cấp cao thuộc diện Trung ương quản lý đã bị xử lý kỷ luật”⁸. Nguyên nhân của tình hình trên là do công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chưa được coi trọng đúng mức, kém hiệu quả; chất lượng và hiệu quả đào tạo lý luận chính trị còn thấp; nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo, bồi dưỡng chậm đổi mới; buông lỏng giáo dục, rèn luyện lập

trường giai cấp và đạo đức cách mạng; việc thi và kiểm tra đánh giá kết quả học tập còn dề dãi, hình thức, chiếu lệ. Phải chăng, đây chính là nguyên nhân dẫn đến hệ lụy của việc coi thường học tập lý luận chính trị, lười học, hoặc học với động cơ, thái độ không đúng đắn là để “tráng men”, để có đủ bằng cấp theo quy định.

Thứ hai, một bộ phận cán bộ, đảng viên có lối sống ích kỷ, hẹp hòi, vụ lợi; chỉ lo thu vén cho cá nhân, không quan tâm đến lợi ích của tập thể và xã hội; lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi, tham ô, tham nhũng, hoặc gây lãng phí, thất thoát tài sản rất lớn của Nhà nước và nhân dân; thậm chí một số cá nhân sa vào các tệ nạn xã hội như: đánh bạc, rượu chè bê tha, vi phạm thuần phong, mỹ tục, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội. Nguyên nhân sâu xa, chủ yếu của tình trạng trên là do bản thân những cán bộ, đảng viên đó thiếu thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện trong cuộc sống và công tác; sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, “Miễn là mình béo, mặc thiên hạ gầy”, “Chỉ biết mọi người vì mình, chứ mình không vì mọi người”.

Thứ ba, đó là tình trạng cán bộ, đảng viên quan liêu, xa rời quần chúng, không sâu sát cơ sở, thiếu kiểm tra, đôn đốc, không nắm chắc tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị mình; thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân. Nguyên nhân sâu xa của bệnh này là do xa dân, khinh dân, sợ dân, không tin dân, không hiểu dân và không thương dân.

Thứ tư, đó là những hiện tượng không lành mạnh như: chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy quy hoạch, chạy luân chuyển... còn xảy ra phổ biến ở các cấp, các ngành, gây bức xúc trong dư luận xã hội. Nguyên nhân là do công tác cán bộ còn nhiều hạn chế, bất cập: Việc thực hiện một số nội dung trong công tác cán bộ còn hình thức, đặc biệt đánh giá cán bộ vẫn là khâu yếu, chưa phản ánh đúng thực chất, còn có biểu hiện cảm tính, nê nang, dề dãi hoặc định kiến; việc đánh giá về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc còn xem nhẹ, làm lướt. Không ít cán bộ được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhưng sau đó bị xử lý kỷ luật, thậm chí xử lý hình sự.

Thứ năm, một số cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, trong đó có cả cán bộ cấp cao thiếu tiên phong, gương mẫu về đạo đức, lối sống. Có người sống xa hoa, phè phỡn, cách biệt, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Họ sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân, hoặc để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Trong khi đó, việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương của Đảng chưa nghiêm; công tác quản lý cán bộ, đảng viên còn thiếu chặt chẽ; cơ chế kiểm soát quyền lực chậm được hoàn thiện và còn nhiều sơ hở. Thực tế cho thấy rõ, quyền lực nếu không được kiểm soát tốt thì sẽ bị tha hóa, bị kẻ xấu lợi dụng, lạm quyền thao túng, chi phối. Sự tha hóa quyền lực trong một bộ phận cán bộ và tổ chức bộ máy là một nguyên nhân làm cho đạo đức trong Đảng và xã hội xuống cấp, suy thoái.

Để nâng cao nhận thức và hành động đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống có hiệu quả, cần phải thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp được Hồ Chí Minh khái quát trong bài *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*⁹ và 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 của Đảng (khóa XII) đã nêu ra, theo chúng tôi cần tập trung vào những giải pháp chủ yếu sau:

Một là, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên.

Để nâng cao chất lượng đào tạo lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay đòi hỏi phải tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong học tập; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng “lười học”, “lười suy nghĩ”, xem thường việc học lý luận chính trị. Thực hiện đúng di huấn của Hồ Chí Minh: Huấn luyện cán bộ là “công việc gốc” của Đảng, trong đó, giáo dục, rèn luyện cán bộ về đạo đức, lối sống phải được đặt lên hàng đầu. “Muốn giữ vững nhân cách, tránh khỏi hủ hóa, thì phải luôn thực hành bốn chữ mà Bác thường nói. Đó là: cần, kiệm, liêm, chính”¹⁰; “Muốn rèn luyện đạo đức cách mạng, thì chúng ta phải ra sức học tập, tu dưỡng, tự cải tạo để tiến bộ mãi”¹¹; “Có học tập lý luận Mác - Lênin mới cùng

nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm được tốt công tác Đảng giao phó cho mình”¹²; theo Người, học phải gắn với hành, lý luận gắn với thực tiễn, không nên học một cách giáo điều, sách vở; không nói lý luận suông, nói cao xa, mà phải nói rất cụ thể, thiết thực, có ích; học lý luận không phải vì lý luận, mà học để vận dụng vào cuộc sống và công tác thực tế của bản thân cho tốt hơn; hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là: Cách mạng phân công cho việc gì, đều phải làm tròn nhiệm vụ, là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được. Tóm lại là: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại. Muốn đạt mục đích, thì phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”¹³. Đây chính là mục đích, phương châm và phương pháp học tập lý luận chính trị; gắn việc học tập với việc tu dưỡng, rèn luyện tư cách, phẩm chất, đạo đức cách mạng.

Chăm lo giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ, đặc biệt là lớp cán bộ trẻ kế cận, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, làm sao để lớp cán bộ trẻ, cùng với sức khỏe, tri thức phong phú, mà lại kế thừa được những ưu điểm, nhất là tiếp nối được lòng yêu nước, lý tưởng cách mạng của ông cha, để đưa sự nghiệp xây dựng CNXH ở Việt Nam đi lên. Trong buổi làm việc với một số cán bộ Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng về việc làm và xuất bản loại sách “*Người tốt, việc tốt*”, vào tháng 6-1968, Bác rất chú ý đến công tác giáo dục thanh niên “Phải uốn cây từ lúc cây non, đừng để cho tâm hồn các cháu bị vẩn đục vì chủ nghĩa cá nhân”¹⁴. Đối với sinh viên đại học - một nguồn cán bộ trong tương lai, Người nói: “Các chú dạy các cháu rất nhiều điều, nhưng có một điều phải thật rõ: Làm cán bộ tức là suốt đời làm đầy tớ trung thành của nhân dân. Mấy chữ a, b, c này không phải ai cũng thuộc đầu, phải học mãi, học suốt đời mới thuộc được”¹⁵.

Hai là, mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tự giáo dục, rèn luyện về đạo đức, lối sống.

Để có được những thói quen, hành vi đạo đức, lối sống đẹp là điều không đơn giản, đòi hỏi mỗi một cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tự giáo

đục và rèn luyện hàng ngày theo những chuẩn mực đạo đức cách mạng. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”¹⁶. Trong điều kiện hiện nay, với sự tác động mạnh mẽ mặt trái của kinh tế thị trường, mở cửa và hội nhập quốc tế, mỗi cán bộ, đảng viên thường xuyên đối diện với những cám dỗ về tiền tài, danh vọng, là những nguy cơ làm tha hóa đạo đức, lối sống. Nếu thiếu sự bền bỉ, công phu, kiên trì tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, thì sẽ không thể tạo cho mình một sức đề kháng tốt, không thể có quyết tâm đấu tranh vượt qua những cám dỗ của chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, tâm thường; sẽ trở thành người hủ hóa, vô dụng mà có hại như Hồ Chí Minh đã nói.

Đối với cán bộ, đảng viên, vấn đề tự nguyện, tự giác, nêu cao tinh thần chịu khó, cố gắng rèn luyện trong cuộc sống và thực tiễn công tác để trở thành một tấm gương sáng về đạo đức, lối sống có tầm quan trọng đặc biệt. Do đó, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phải trở thành một nhiệm vụ tự giác, thường xuyên. Các cơ quan chức năng phải cụ thể hóa, xây dựng các chuẩn mực đạo đức Hồ Chí Minh cho phù hợp với từng đối tượng, nghề nghiệp, chức trách, cương vị, để việc tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng trở thành lối sống, thói quen của mỗi cán bộ, đảng viên. Các cấp, các ngành cần phải chú trọng việc tuyên truyền, nêu gương những “người tốt, việc tốt” theo lời dạy của Bác: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”¹⁷. Thực hiện tốt phương châm: Xây đi đôi với chống, trong đó xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài; chống là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách.

Ba là, tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng và cán bộ, đảng viên với nhân dân.

Trong giai đoạn hiện nay, một vấn đề lớn đặt ra là phải giữ vững bản chất của Đảng - một đảng cách mạng chân chính, luôn vì nước, vì dân; cán bộ, đảng viên phải luôn trung thành, hăng hái, gần gũi quần

chúng và được quần chúng tin nhiệm. Muốn làm điều này thì phải giữ vững mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, luôn tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, xem đây là một phẩm chất đạo đức quan trọng, là lẽ sống và mục tiêu phấn đấu của Đảng và cán bộ, đảng viên. Cán bộ lãnh đạo, quản lý phải chú ý học tập, rèn luyện phong cách làm việc quần chúng, dân chủ, cụ thể, sâu sát cơ sở, gần gũi với nhân dân. Hồ Chí Minh căn dặn: “Cán bộ và đảng viên càng phải nâng cao tinh thần phụ trách trước Đảng và trước quần chúng, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Phải yêu kính nhân dân. Phải thật sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân. Tuyệt đối không được lên mặt “quan cách mạng” ra lệnh, ra oai. Phải nắm vững quan điểm giai cấp, đi đúng đường lối quần chúng, thành tâm học hỏi quần chúng, kiên quyết dựa vào quần chúng, giáo dục và phát động quần chúng tiến hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng và của Nhà nước... Phải khiêm tốn, gần gũi quần chúng, không được kiêu ngạo; phải thực sự cầu thị, không được chủ quan. Phải luôn luôn chăm lo đến đời sống của quần chúng. Phải “chí công vô tư”, và có tinh thần “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”. Đó là đạo đức của người cộng sản”¹⁸. Phải luôn cảnh giác và kiên quyết khắc phục bệnh quan liêu, là nguy cơ làm cho Đảng cầm quyền thoái hóa, biến chất, xa rời quần chúng, “Cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”¹⁹. Để chống quan liêu thì phải dùng cách “ừ trong quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng”²⁰; “Muốn chống bệnh quan liêu, bệnh bàn giấy; muốn biết các nghị quyết có được thi hành không, thi hành có đúng không; muốn biết ai ra sức làm, ai làm qua chuyện, chỉ có một cách, là khéo kiểm soát”²¹.

Bốn là, làm tốt công tác cán bộ, một vấn đề then chốt trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Theo Hồ Chí Minh, trong việc đánh giá, lựa chọn cán bộ đòi hỏi những người có trách nhiệm phải rất sáng suốt “Biết xem người. Biết xét việc...cất nhắc người tốt, đề phòng người gian”²²; “Phải sáng suốt, mới khỏi bị bọn vu vơ bao vây, mà cách xa cán bộ tốt”²³, để chọn cho được “những người có đạo đức tài năng”. Đó là những người có

đầy đủ 4 tiêu chuẩn: Những người dā tò ra rất trung thành và hăng hái trong công việc, trong lúc đấu tranh; những người liên lạc mật thiết với dân chúng, hiểu biết dân chúng, luôn luôn chú ý đến lợi ích của dân chúng; những người có thể phụ trách giải quyết các vấn đề, trong những hoàn cảnh khó khăn; những người luôn luôn giữ đúng kỷ luật²⁴; “Một người cán bộ tốt phải có đạo đức cách mạng”²⁵. Vì vậy, trong 12 điều về tư cách của Đảng chân chính cách mạng được Hồ Chí Minh đề cập trong *Sửa đổi lối làm việc*, có điều 9: “Đảng phải chọn lựa những người rất trung thành và rất hăng hái, đoàn kết họ thành nhóm trung kiên lãnh đạo” và điều 10: “Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hóa ra ngoài”²⁶.

Phẩm chất và tài năng của cán bộ phải được đánh giá bằng kết quả công tác thực tiễn, qua việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể được giao. Vì vậy, trong nội dung của phẩm chất đạo đức cán bộ phải hiểu cho đúng, nắm được bản chất của nó, để phân biệt đâu là thật, đâu là giả. Không phải ngẫu nhiên trong một đoạn văn ngắn 57 từ đã nêu, Bác đã 4 lần lặp lại từ “thật sự” và “thật”. Bác muốn nhấn mạnh, thật sự là đối lập với giả dối, phải chống thói “đạo đức giả”, đó là tình trạng không ăn khớp giữa nói và làm, với những biểu hiện: nói nhiều nhưng làm ít, nói hay nhưng làm dở, nói nhưng không làm và nói một đằng làm một nẻo. Đạo đức giả là một thủ đoạn hết sức nguy hiểm của những kẻ bất tài vô dụng muốn chui sâu leo cao lên bậc thang địa vị và bổng lộc.

Năm là, tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật nghiêm minh cán bộ, đảng viên vi phạm đạo đức, lối sống.

Trong thời gian tới, cần tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên thực hiện Cương lĩnh, Điều lệ Đảng và các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong việc giám sát, phát hiện những cán bộ, đảng viên vi phạm phẩm chất đạo đức lối sống, tham nhũng, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân. Kiên quyết xử lý kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với bất cứ cán bộ, đảng viên nào vi phạm, không có “vùng cấm”, “hạ cánh an toàn”, không có “đặc quyền” hay ngoại lệ. Thực

tế cho thấy, việc xử lý kịp thời, nghiêm minh một số tổ chức, cá nhân vi phạm đã góp phần canh tinh, cảnh báo, răn đe và ngăn chặn tiêu cực, mang lại niềm tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Vì vậy, cần tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25-10-2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21-01-2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; Quyết định số 1847/QĐ-TTg, ngày 27-12-2018 của Thủ tướng Chính phủ Về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.11, tr. 603.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t.13, tr. 90.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t.13, tr. 622.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t.15, tr. 622.

⁵ Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng: *Tài liệu nghiên cứu các văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2018, tr. 19.

⁶ Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng: *Tài liệu nghiên cứu các văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII*, tr. 46.

⁷ Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng: *Tài liệu nghiên cứu các văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII*, tr. 29.

⁸ Nguyễn Phú Trọng: *Đảng vững mạnh, đất nước phát triển, dân tộc trường tồn*, Tạp chí Cộng sản, tháng 2-2019, tr. 5.

^{9, 14, 15, 17} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, t. 15, tr. 547, 669, 669-670, 672.

^{10, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, t. 5, tr. 498, 326, 331, 327, 319, 315, 259, 290.

^{11, 12, 16} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, t. 11, tr. 602, 611, 612.

¹³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, t. 6, tr. 208.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t. 13, tr. 67.